

**PHỤ LỤC**

**Về Chương trình phát triển đô thị tỉnh Kon Tum  
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050**

*(Kèm theo Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024  
của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

**1. Quan điểm và mục tiêu phát triển đô thị**

**a) Quan điểm**

- Cụ thể hóa các nội dung trong Nghị quyết 06-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 23 tháng 8 năm 2022 và Kết luận số 1884-KL/TU ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về điều chỉnh một số mục tiêu tại Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030.

- Phù hợp với quy hoạch cấp quốc gia, Quy hoạch vùng Tây nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; các đồ án quy hoạch chung đô thị; chiến lược, chương trình, kế hoạch về phát triển đô thị cấp cao hơn được duyệt; các chương trình, kế hoạch đầu tư công trung hạn và khả năng huy động nguồn lực thực tế tại địa phương.

- Phát triển hệ thống đô thị tỉnh Kon Tum bền vững theo hướng đô thị xanh, văn minh, giàu bản sắc, phát triển bền vững gắn với bảo tồn và phát huy các giá trị di sản và có tính tiên phong, dẫn dắt các hoạt động đổi mới sáng tạo, trở thành động lực phát triển là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng của cả hệ thống chính trị. Hệ thống đô thị tỉnh Kon Tum kết hợp đồng bộ và hài hòa giữa cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị với phát triển các đô thị mới, bảo đảm kiến trúc đô thị hiện đại, giàu bản sắc, các yếu tố văn hóa đặc trưng được giữ gìn và phát huy liên kết vùng và lợi thế kết nối đa chiều của các đô thị; bảo đảm chất lượng sống tại các đô thị ở mức cao, đáp ứng cơ bản nhu cầu về nhà ở và hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật cho dân cư đô thị.

- Từng bước xây dựng hoàn chỉnh hệ thống đô thị toàn tỉnh Kon Tum phát triển theo mô hình chuỗi đô thị, là động lực phát triển kinh tế của vùng Tây Nguyên và cả nước với hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung và hạ tầng xã hội thiết yếu được xây dựng và phát triển đồng bộ, hiện đại.

- Phát triển hệ thống đô thị trên địa bàn tỉnh trên cơ sở tận dụng tối đa lợi thế phát triển từ các dự án kết cấu hạ tầng động lực về giao thông, du lịch, dịch vụ đã có và đang nghiên cứu đầu tư. Từng bước hoàn chỉnh mạng lưới đô thị phù hợp với giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội, kết hợp hài hoà giữa quá trình đô thị hoá, phát triển đô thị với công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện tốt việc quy hoạch xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, khu công cộng, không gian nổi, không gian ngầm và hệ thống công trình ngầm đô thị phù hợp với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch bảo đảm quốc phòng, an ninh; gắn kết chặt chẽ giữa công tác lập quy hoạch, phát triển đô thị với nhiệm vụ lập quy hoạch và quản lý, bảo vệ các khu quân sự và địa hình ưu tiên cho nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

- Thúc đẩy sản xuất và xây dựng đô thị thông minh, xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số và kinh tế đô thị. Xây dựng và hoàn thiện đồng bộ hạ tầng về khoa học và công nghệ, tích hợp kết nối liên thông, trọng tâm là hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số nhằm chuyển đổi số toàn diện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

## **b) Mục tiêu phát triển**

- Triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị quốc gia, Quy hoạch vùng Tây nguyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch chung đô thị, định hướng có liên quan.

- Triển khai thực hiện phát triển hệ thống đô thị tỉnh Kon Tum có chương trình, kế hoạch cụ thể; đảm bảo đầu tư có trọng tâm trọng điểm, tiết kiệm tài nguyên, sử dụng hiệu quả nguồn lực.

- Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh được phê duyệt là cơ sở để lập đề án và đánh giá phân loại đô thị. Là cơ sở để xây dựng các dự án đầu tư các công trình đầu mối, hệ thống hạ tầng khung của các đô thị trên toàn tỉnh.

- Rà soát tổng thể các tiêu chí về kinh tế - xã hội và hạ tầng đô thị, từ đó xây dựng kế hoạch, lộ trình khắc phục những tiêu chí còn thiếu, còn yếu, đề xuất giải pháp huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng phát triển hệ thống hạ tầng khung và hệ thống đô thị trên toàn tỉnh.

- Đảm bảo sự phát triển của đô thị đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo hướng bền vững, đảm bảo an sinh xã hội gắn với bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa và bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, quốc phòng.

- Nâng cao chất lượng sống người dân đô thị, thông qua việc tập trung nguồn lực hợp lý để xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng xã hội đô thị, kiến trúc cảnh quan phù hợp, đồng bộ, từng bước hiện đại và bền vững. Đảm bảo tính kết nối theo quy hoạch được duyệt.

## **2. Các chỉ tiêu chính về phát triển đô thị theo từng giai đoạn**

### **2.1. Tỷ lệ đô thị hoá**

- Đến 2025 tỷ lệ đô thị hoá đạt khoảng 40%.
- Đến 2030 tỷ lệ đô thị hoá đạt khoảng 50 - 52%.

2.2. Số lượng đô thị, lộ trình nâng loại đô thị, đô thị dự kiến điều chỉnh địa giới hành chính và đô thị dự kiến thành lập mới theo phân loại đô thị.

a) Giai đoạn đến năm 2025: Toàn tỉnh có 08 đô thị, trong đó:

- 01 đô thị loại II: Thành phố Kon Tum.
- 03 đô thị loại IV: Thị trấn Plei Kần mở rộng (*huyện Ngọc Hồi*), thị trấn Đăk Tô (*huyện Đăk Tô*), thị trấn Đăk Hà (*huyện Đăk Hà*).
- 04 đô thị loại V: Thị trấn Đăk Rve (*huyện Kon Rẫy*); thị trấn Măng Đen (*huyện Kon Plông*); thị trấn Sa Thầy (*huyện Sa Thầy*); thị trấn Đăk Gleï (*huyện Đăk Gleï*).

\* Khu vực trung tâm các huyện: Kon Rẫy, Tu Mơ Rông, Ia H'Drai đạt tiêu chí về trình độ phát triển tương ứng đô thị loại V.

b) Giai đoạn đến 2030: Toàn tỉnh có 12 đô thị. Trong đó:

- 01 đô thị loại II: Thành phố Kon Tum.
- 05 đô thị loại IV: Thị xã Ngọc Hồi, thị trấn Đăk Tô (*huyện Đăk Tô*), thị trấn Đăk Hà (*huyện Đăk Hà*), thị trấn Sa Thầy (*huyện Sa Thầy*), thị trấn Măng Đen (*huyện Kon Plông*).
- 06 đô thị loại V: Thị trấn Đăk Rve (*huyện Kon Rẫy*), thị trấn Đăk Gleï (*huyện Đăk Gleï*); Trung tâm huyện lỵ Kon Rẫy (*huyện Kon Rẫy*); Trung tâm huyện lỵ Tu Mơ Rông (*huyện Tu Mơ Rông*); Trung tâm huyện lỵ Ia H'Drai (*huyện Ia H'Drai*). Dự kiến thành lập mới 01 đô thị loại V tại xã Mô Rai, huyện Sa Thầy.

2.3. Tỷ lệ đất xây dựng trên tổng diện tích đất tự nhiên toàn tỉnh

- Giai đoạn đến 2025: Tỷ lệ đất xây dựng đô thị toàn tỉnh trên diện tích tự nhiên đạt khoảng 1,043%.
- Giai đoạn đến 2030: Tỷ lệ đất xây dựng đô thị toàn tỉnh trên diện tích tự nhiên đạt khoảng 1,443%.

### **3. Các chỉ tiêu thống kê phát triển đô thị phân đầu đáp ứng nhu cầu thực tế phát triển đô thị**

a) Giai đoạn đến 2025

- Tỷ lệ người dân đô thị sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt 95%.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom đạt trên 90%.
- Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị: 11 ÷ 16%.
- Diện tích cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị: Khoảng 6÷8 m<sup>2</sup>.
- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện: 100%.

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình tại đô thị, phổ cập dịch vụ mạng di động 4G, 5G và điện thoại thông minh; tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%.

#### b) Giai đoạn đến 2030

- Tỷ lệ người dân đô thị sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt 100%.
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý theo tiêu chuẩn, quy chuẩn khoảng 95%. Trong đó tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp đạt dưới 30% so với lượng chất thải được thu gom.
- Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt trên 16%.
- Diện tích cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị: Khoảng 8÷10 m<sup>2</sup>.
- Tỷ lệ xử lý nước thải ra môi trường lưu vực các sông tại các đô thị loại II đạt trên 50%.
- Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện: 100%.
- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang; phổ cập dịch vụ mạng di động tiên tiến nhất; tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%.

#### **4. Định hướng phát triển đô thị của tỉnh đến năm 2050**

Tỷ lệ đô thị hóa thuộc nhóm trung bình của cả nước. Hệ thống đô thị có khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu; phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; kiến trúc tiêu biểu giàu bản sắc, xanh, hiện đại, thông minh. Cơ cấu kinh tế khu vực đô thị phát triển theo hướng hiện đại với các ngành kinh tế xanh, kinh tế số chiếm tỷ trọng lớn.

#### **5. Danh mục các dự án ưu tiên và sơ bộ nhu cầu kinh phí.**

- Danh mục các dự án ưu tiên gồm dự án hạ tầng xã hội, dự án hạ tầng kỹ thuật khung (*được xác định theo Quy hoạch tỉnh Kon Tum đến năm 2030*); dự án lập các đề án quy hoạch chung đô thị, lập chương trình phát triển từng đô thị, lập đề án phân loại đô thị.

- Dự kiến sơ bộ nhu cầu kinh phí khoảng 67.911,54 tỷ đồng./.

-----